CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532
DN: C=VN, L=ĐÀ NẴNG, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0401524441
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2025.08.01 10:36:49+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2025.1.0

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 01 /HĐQT- BCQT	*Đà Nẵng, ngày 30 tháng 07 năm 2025*

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Kính gửi :

- Ủy ban chứng khoáng nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán

- Tên công ty : Công ty Cổ phần Trường Sơn 532
- Điện chỉ trụ sở chính : Đường Phạm Như Xương nối dài, phường Liên Chiểu, TP.Đà Nẵng.
- Điện thoại: 02363.842.131; Fax: 02363.731.100
- Email: hoan190889@gmail.com
- Vốn điều lệ: 38.518.800.000 đồng.
- Mã chứng khoán: TS3.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ- ĐHĐCĐ	18/05/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Trần Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	26/06/2023	
2	Ông: Vũ Đức Dũng	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty	26/06/2023	

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ *(thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)*	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
3	Ông: Phan Thanh Khiết	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty- Giám đốc xí nghiệp 322	25/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT:

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông: Trần Đức Tú, Chủ tịch HĐQT	5/5	100%	
2	Ông: Vũ Đức Dũng, Thành viên HĐQT	5/5	100%	
4	Ông: Phan Thanh Khiết, Thành viên HĐQT	5/5	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng Quản trị thường xuyên theo dõi giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được thông qua báo cáo trực tiếp hoặc bằng văn bản của Giám đốc Công ty, Ban kiểm soát để nâng cao hiệu quả hoạt động điều hành của Công ty trong bối cảnh thị trường kinh tế chịu nhiều tác động như: Giá cả vật tư, nguyên vật liệu đầu vào biến động tăng cao, thời tiết diễn biến thất thường khó khăn cho công tác triển khai thi công một số dự án, công tác giải phóng mặt bằng thi công một số dự án chậm, …

- HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện nghiêm các Nghị quyết và Quyết định của HĐQT; triển khai hiệu quả các giải pháp trọng tâm của HĐQT.

- HĐQT đã giám sát quá trình thực hiện các Hợp đồng thi công xây dựng; các dự án đầu tư; hoạt động SXKD của Công ty và yêu cầu Ban Giám đốc báo cáo kết quả theo định kỳ: tháng, quý, bán niên.

- Trong quá trình điều hành Ban giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị, các quy chế nội bộ của Công ty và các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hiện tại HĐQT chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các lĩnh vực liên quan HĐQT được ban thư ký các phòng nghiệp vụ chuyên môn tham mưu.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	Số: 01/NQ-HĐQT	03/03/2025	Nghị quyết về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
2	Số: 02/NQ-HĐQT	31/03/2025	Nghị quyết về việc thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025	100%
3	Số: 03/NQ-HĐQT	05/06/2025	Nghị quyết thông qua nội dung thương thảo để ký kết hợp đồng thi công xây dựng công trình	100%

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2025):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

TT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Phương	Trưởng ban	Bổ nhiệm 26/06/2023	Cử nhân kinh tế
2	Đặng Thị Hương	Thành viên	Bổ nhiệm 26/06/2023	Cử nhân kinh tế
3	Hoàng Anh Đức	Thành viên	Bổ nhiệm 25/04/2024	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán:

TT	Thành viên BKS/Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Thị Phương	1/1	100%	100%	
2	Đặng Thị Hương	1/1	100%	100%	
3	Hoàng Anh Đức	1/1	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát cụ thể như sau:

- Ban kiểm soát đã xây dựng kế hoạch làm việc của Ban trong 6 tháng đầu năm 2025.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị Công ty, các cuộc họp giao ban để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh và đầu tư từ đó đưa ra các kiến nghị với Công ty đúng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức họp định kỳ và đột xuất để phân công và triển khai nhiệm vụ bám sát theo các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và thảo luận đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty.

- Ban kiểm soát kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đối với HĐQT. Theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết trong các cuộc họp của HĐQT. Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, sáu tháng nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành. Đồng thời, phối hợp với các phòng chức năng kiểm tra thực tế các công trình cũng như các hợp đồng kinh tế, cách hạch toán ghi chép sổ sách và chứng từ kế toán ở các đơn vị các công trình.

- Thực hiện phân tích và đưa ra đánh giá, đề xuất tình hình quản trị và hiệu quả hoạt động một số mảng trọng yếu như quản lý nhập xuất vật tư, nhiên liệu, thuê xe máy thiết bị. Khoán, quản nhân công thuê ngoài, kiểm tra hàng tồn kho, thanh toán, thu hồi công nợ của Công ty tới HĐQT, Ban Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác điều hành, quản trị Công ty cũng như bảo toàn và phát triển vốn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát, phối hợp với ban Điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- Ban kiểm soát tham gia họp các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, quý của Công ty. Được cung cấp thông tin đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; hồ sơ sổ sách theo yêu cầu.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD của Công ty.

- Đối với cổ đông: Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu hợp lý của cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

5. Hoạt động khác của BKS: **Không có.**

IV. Ban điều hành (Ban giám đốc):

TT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Vũ Đức Dũng	19/09/1973	Kỹ sư xây dựng	15/01/2022
2	Trần Văn Hùng	28/09/1981	Cử nhân xây dựng công trình	20/02/2024
3	Phan Thanh Khiết	19/03/1985	Kỹ sư xây dựng	20/02/2024

V. Kế toán trưởng:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
1	Bùi Xuân Chiến	10/8/1978	Cử nhân kế toán	29/09/2022

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty trong 6 tháng đầu năm 2025: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng 6 tháng đầu năm 2025 và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	**TỔ CHỨC**					
1	Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn	Công ty mẹ				Công ty mẹ
II	**CÁ NHÂN**					
1	**Trần Đức Tú**	**Chủ tịch HĐQT**	**26/06/2023**			**Chủ tịch HĐQT**
1.01	Trần Đức Sỹ	Không	26/06/2023			Bố đẻ
1.02	Trần Thị Thanh Luân	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ
1.03	Lê Minh Thọ	Không	26/06/2023			Bố vợ
1.04	Nguyễn Thị Trâm	Không	26/06/2023			Mẹ vợ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1.05	Lê Minh Châu	Không	26/06/2023			Vợ
1.06	Trần Đức Lê Minh	Không	26/06/2023			Con ruột
1.07	Trần Anh Kiệt	Không	26/06/2023			Con ruột
1.08	Trần Thanh Bình	Không	26/06/2023			Em ruột
1.09	Cao Thị Hương	Không	26/06/2023			Em dâu
1.10	Trần Thị Kim Anh	Không	26/06/2023			Em ruột
1.11	Hoàng Quốc Việt	Không	26/06/2023			Em rể
2	**Vũ Đức Dũng**	**Thành viên HĐQT, Giám đốc**	**26/06/2023**			**Thành viên HĐQT, Giám đốc**
2.01	Vũ Đình Vinh	Không	26/06/2023			Bố đẻ
2.02	Hoàng Thị Liệu	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ
2.03	Trịnh Anh Hớn	Không	26/06/2023			Bố vợ
2.04	Nguyễn Thị Tân	Không	26/06/2023			Mẹ vợ
2.05	Trịnh Thị Hiền	Không	26/06/2023			Vợ
2.06	Vũ Trịnh Huyền Anh	Không	26/06/2023			Con ruột
2.07	Vũ Đức Duy	Không	26/06/2023			Con ruột
2.08	Vũ Đình Quang	Không	26/06/2023			Anh ruột
2.09	Nguyễn Thị Hương	Không	26/06/2023			Chị dâu
2.10	Vũ Thị Hương	Không	26/06/2023			Chị ruột
2.11	Trần Ngọc Tiến	Không	26/06/2023			Anh rể
2.12	Vũ Đình Thơm	Không	26/06/2023			Anh ruột
2.13	Trương Thị Liên	Không	26/06/2023			Chị dâu
2.14	Vũ Đình Thái	Không	26/06/2023			Anh ruột
2.15	Ngô Thị Xoè	Không	26/06/2023			Chị dâu
3	**Bùi Xuân Chiến**	**Kế toán trưởng**	**26/06/2023**			**Kế toán trưởng**
3.01	Bùi Văn Thắng	Không	26/06/2023			Cha đẻ
3.02	Đoàn Thị Liên	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
3.03	Trần Văn Thu	Không	26/06/2023			Cha vợ
3.04	Nguyễn Thị Năm	Không	26/06/2023			Mẹ vợ
3.05	Trần Thị Như Thanh	Không	26/06/2023			Vợ
3.06	Bùi Tiến Dũng	Không	26/06/2023			Con đẻ
3.07	Bùi Tuấn Anh	Không	26/06/2023			Con đẻ
3.08	Bùi Văn Chinh	Không	26/06/2023			Em ruột
3.09	Bùi Văn Sỹ	Không	26/06/2023			Em ruột
3.10	Đoàn Thị Hồng	Không	26/06/2023			Em dâu
4	**Nguyễn Bá Hoàn**	**Thư ký HĐQT, NPTQTNB**	**26/06/2023**			**Thư ký HĐQT, NPTQTNB**
4.01	Nguyễn Bá Duy	Không	26/06/2023			Bố đẻ
4.02	Nguyễn Thị Hòa	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ
4.03	Đỗ Thế Ấn	Không	26/06/2023			Bố vợ
4.04	Phan Thị Nở	Không	26/06/2023			Mẹ vợ
4.05	Đỗ Thị Như Trúc	Không	26/06/2023			Vợ
4.06	Nguyễn Thị Bảo Hân	Không	26/06/2023			Con đẻ
4.07	Nguyễn Thị Bảo An	Không	26/06/2023			Con đẻ
4.08	Nguyễn Thị Hoa	Không	26/06/2023			Chị gái
4.09	Nguyễn Văn Dũng	Không	26/06/2023			Em rể
5	**Trần Văn Hùng**	**Phó giám đốc**	**20/02/2024**			**Phó giám đốc**
5.01	Trần Văn Quang	Không	20/02/2024			Bố đẻ
5.02	Lê Thị Liên	Không	20/02/2024			Mẹ đẻ
5.03	Thành Đặng Hán	Không	20/02/2024			Bố vợ
5.04	Hoàng Thị Mai	Không	20/02/2024			Mẹ vợ
5.05	Thành Thị Như Quỳnh	Không	20/02/2024			Vợ
5.06	Trần Gia Bảo	Không	20/02/2024			Con ruột
5.07	Trần Gia Hưng	Không	20/02/2024			Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
5.08	Trần Văn Cường	Không	20/02/2024			Em ruột
5.09	Hoàng Thị Bé	Không	20/02/2024			Em dâu
5.10	Trần Thế Mạnh	Không	20/02/2024			Em ruột
5.11	Nguyễn Thị Nga	Không	20/02/2024			Em dâu
6	**Phan Thanh Khiết**	**Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**	**20/02/2024**			**Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**
6.01	Phan Văn Ất	Không	20/02/2024			Bố đẻ
6.02	Lê Thị Tâm	Không	20/02/2024			Mẹ đẻ
6.03	Đinh Xuân Linh	Không	20/02/2024			Bố vợ
6.04	Nguyễn Thi Thanh Thủy	Không	20/02/2024			Mẹ vợ
6.05	Đinh Phương Thảo	Không	20/02/2024			Vợ
6.06	Phan Anh Thư	Không	20/02/2024			Con ruột
6.07	Phan Văn Anh Kiệt	Không	20/02/2024			Con ruột
6.08	Phan Phương Anh	Không	20/02/2024			Con ruột
6.09	Phan Thị Thanh Liêm	Không	20/02/2024			Chị gái
6.10	Đoàn Viết Thắng	Không	20/02/2024			Anh rể
6.11	Phan Thị Thanh	Không	20/02/2024			Em ruột
6.12	Hoàng Văn Hoàn	Không	20/02/2024			Em rể
7	**Nguyễn Thị Phương**	**Trưởng ban kiểm soát**	**26/06/2023**			**Trưởng ban kiểm soát**
7.01	Nguyễn Thế Vinh	Không	26/06/2023			Bố đẻ
7.02	Trần Thị Chắt	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ
7.03	Quách Chi Khoa	Không	26/06/2023			Bố chồng
7.04	Nguyễn Thị Sỹ	Không	26/06/2023			Mẹ chồng
7.05	Quách Chí Hiền	Không	26/06/2023			Chồng
7.06	Quách Thị Hoài Thu	Không	26/06/2023			Con ruột
7.07	Quách Nguyễn Thanh Thảo	Không	26/06/2023			Con ruột

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
7.08	Nguyễn Văn Thinh	Không	26/06/2023			Anh ruột
7.09	Bùi Thị Hằng	Không	26/06/2023			Chị dâu
7.10	Nguyễn Thế Bình	Không	26/06/2023			Anh ruột
7.11	Nguyễn Thị Huân	Không	26/06/2023			Chị dâu
7.12	Nguyễn Thế Thức	Không	26/06/2023			Em ruột
8	**Đặng Thị Hương**	**Thành viên BKS**	**26/06/2023**			**Thành viên BKS**
8.01	Đặng Đình Khái	Không	26/06/2023			Bố đẻ
8.02	Phạm Thị Khánh	Không	26/06/2023			Mẹ đẻ
8.03	Nguyễn Thị Hương	Không	26/06/2023			Mẹ chồng
8.04	Trần Văn Dũng	Không	26/06/2023			Chồng
8.05	Trần Tuấn Anh	Không	26/06/2023			Con ruột
8.06	Trần Đặng Phương Anh	Không	26/06/2023			Con ruột
8.07	Đặng Thị Lan	Không	26/06/2023			Em ruột
9	**Hoàng Anh Đức**	**Thành viên BKS**	**25/04/2024**			**Thành viên BKS**
9.01	Hoàng Văn Diện	Không	25/04/2024			Bố đẻ
9.02	Đặng Thị Hương	Không	25/04/2024			Mẹ đẻ
9.03	Phạm Văn Dương	Không	25/04/2024			Bố vợ
9.04	Nguyễn Thị Tý	Không	25/04/2024			Mẹ vợ
9.05	Phạm Thị Hương	Không	25/04/2024			Vợ
9.06	Hoàng Tuấn Anh	Không	25/04/2024			Con ruột
9.07	Hoàng Tú Anh	Không	25/04/2024			Con ruột
9.08	Hoàng Văn Thắng	Không	25/04/2024			Em ruột
9.09	Hoàng Anh Tùng	Không	25/04/2024			Em ruột
9.10	Ngô Thị Trang	Không	25/04/2024			Em dâu
9.11	Hoàng Anh Ngọc	Không	25/04/2024			Em ruột
9.12	Nguyễn Thị Loan	Không	25/04/2024			Em dâu

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. (Không có)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp *NSH*	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

3.Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát. (Không có)

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng. (Không có)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo). ***(Không có)***

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành. ***(Không có)***

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác. ***(Không có)***

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
I	**Trần Đức Tú**	**Chủ tịch HĐQT**	**5.000**	**0,13%**	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
1	Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn	Không	2.639.224	68,52%	Ông Trần Đức Tú đang đại diện 659.806 cổ phần (25%) của Tổng CTXD Trường Sơn
2	Trần Đức Sỹ	Không	0	0 %	
3	Trần Thị Thanh Luân	Không	0	0 %	
4	Lê Minh Thọ	Không	0	0 %	
5	Nguyễn Thị Trâm	Không	0	0 %	
6	Lê Minh Châu	Không	0	0 %	
7	Trần Đức Lê Minh	Không	0	0 %	
8	Trần Anh Kiệt	Không	0	0 %	
9	Trần Thanh Bình	Không	0	0 %	
10	Cao Thị Hương	Không	0	0 %	
11	Trần Thị Kim Anh	Không	0	0 %	
12	Hoàng Quốc Việt	Không	0	0 %	
II	**Vũ Đức Dũng**	**Thành viên HĐQT, Giám đốc**	**13.000**	**0,34%**	
1	Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn	Không	2.639.224	68,52%	Ông Vũ Đức Dũng đang đại diện 1.187.651 cổ phần (45%) của Tổng CTXD Trường Sơn
2	Vũ Đình Vinh	Không	0	0 %	
3	Hoàng Thị Liệu	Không	0	0 %	
4	Trịnh Anh Hớn	Không	0	0 %	
5	Nguyễn Thị Tân	Không	0	0 %	
6	Trịnh Thị Hiền	Không	0	0 %	
7	Vũ Trịnh Huyền Anh	Không	0	0 %	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
8	Vũ Đức Duy	Không	0	0 %	
9	Vũ Đình Quang	Không	0	0 %	
10	Nguyễn Thị Hương	Không	0	0 %	
11	Vũ Thị Hương	Không	0	0 %	
12	Trần Ngọc Tiến	Không	0	0 %	
13	Vũ Đình Thơm	Không	0	0 %	
14	Trương Thị Liên	Không	0	0 %	
15	Vũ Đình Thái	Không	0	0 %	
16	Ngô Thị Xoè	Không	0	0 %	
III	**Bùi Xuân Chiến**	**Kế toán trưởng**	**0**	**0%**	
1	Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn	Không	2.639.224	68,52%	Ông Bùi Xuân Chiến đang đại diện 395.883 cổ phần (15%) của Tổng CTXD Trường Sơn
2	Bùi Văn Thắng	Không	0	0%	
3	Đoàn Thị Liên	Không	0	0 %	
4	Trần Văn Thu	Không	0	0 %	
5	Nguyễn Thị Năm	Không	0	0 %	
6	Trần Thị Như Thanh	Không	0	0 %	
7	Bùi Tiến Dũng	Không	0	0 %	
8	Bùi Tuấn Anh	Không	0	0 %	
9	Bùi Văn Chinh	Không	0	0 %	
10	Bùi Văn Sỹ	Không	0	0 %	
11	Đoàn Thị Hồng	Không	0	0 %	
IV	**Nguyễn Bá Hoàn**	**Thư ký HĐQT, NPTQTNB**	**2.000**	**0,05%**	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
1	Nguyễn Bá Duy	Không	0	0%	
2	Nguyễn Thị Hòa	Không	0	0%	
3	Đỗ Thế Ấn	Không	0	0%	
4	Phan Thị Nở	Không	0	0%	
5	Đỗ Thị Như Trúc	Không	0	0%	
6	Nguyễn Thị Bảo Hân	Không	0	0%	
7	Nguyễn Thị Bảo An	Không	0	0%	
8	Nguyễn Thị Hoa	Không	0	0%	
9	Nguyễn Văn Dũng	Không	0	0%	
V	**Trần Văn Hùng**	**Phó giám đốc**	**9.100**	**0,24%**	
1	Trần Văn Quang	Không	0	0%	
2	Lê Thị Liên	Không	0	0%	
3	Thành Đặng Hán	Không	0	0%	
4	Hoàng Thị Mai	Không	0	0%	
5	Thành Thị Như Quỳnh	Không	0	0%	
6	Trần Gia Bảo	Không	0	0%	
7	Trần Gia Hưng	Không	0	0%	
8	Trần Văn Cường	Không	0	0%	
9	Hoàng Thị Bé	Không	0	0%	
10	Trần Thế Mạnh	Không	0	0%	
11	Nguyễn Thị Nga	Không	0	0%	
VI	**Phan Thanh Khiết**	**Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc**	**2.300**	**0,06%**	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
1	Tổng Công ty xây dựng Trường Sơn	Không	2.639.224	68,52%	Ông Phan Thanh Khiết đang đại diện 395.884 cổ phần (15%) của Tổng CTXD Trường Sơn
2	Phan Văn Ất	Không	0	0%	
3	Lê Thị Tâm	Không	0	0%	
4	Đinh Xuân Linh	Không	0	0%	
5	Nguyễn Thi Thanh Thủy	Không	0	0%	
6	Đinh Phương Thảo	Không	2.200	0,057%	
7	Phan Anh Thư	Không	0	0%	
8	Phan Văn Anh Kiệt	Không	0	0%	
9	Phan Phương Anh	Không	0	0%	
10	Phan Thị Thanh Liêm	Không	0	0%	
11	Đoàn Viết Thắng	Không	0	0%	
11	Phan Thị Thanh	Không	0	0%	
12	Hoàng Văn Hoàn	Không	0	0%	
VII	**Nguyễn Thị Phương**	**Trưởng ban kiểm soát**	**3.200**	**0,08%**	
1	Nguyễn Thế Vinh	Không	0	0%	
2	Trần Thị Chắt	Không	0	0%	
3	Quách Chi Khoa	Không	0	0%	
4	Nguyễn Thị Sỹ	Không	0	0%	
5	Quách Chí Hiền	Không	2.500	0,065%	
6	Quách Thị Hoài Thu	Không	0	0%	
7	Quách Nguyễn Thanh Thảo	Không	0	0%	
8	Nguyễn Văn Thinh	Không	0	0%	

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú *Note*
9	Bùi Thị Hằng	Không	0	0%	
10	Nguyễn Thế Bình	Không	0	0%	
11	Nguyễn Thị Huân	Không	0	0%	
12	Nguyễn Thế Thức	Không	0	0%	
VIII	**Đặng Thị Hương**	**Thành viên BKS**	**200**	**0,005%**	
1	Đặng Đình Khái	Không	0	0%	
2	Phạm Thị Khánh	Không	0	0%	
3	Nguyễn Thị Hương	Không	0	0%	
4	Trần Văn Dũng	Không	0	0%	
5	Trần Tuấn Anh	Không	0	0%	
6	Trần Đặng Phương Anh	Không	0	0%	
7	Đặng Thị Lan	Không	0	0%	
IX	**Hoàng Anh Đức**	**Thành viên BKS**	**500**	**0,012%**	
1	Hoàng Văn Diện	Không	0	0%	
2	Đặng Thị Hương	Không	0	0%	
3	Phạm Văn Dương	Không	0	0%	
4	Nguyễn Thị Tý	Không	0	0%	
5	Phạm Thị Hương	Không	0	0%	
6	Hoàng Tuấn Anh	Không	0	0%	
7	Hoàng Tú Anh	Không	0	0%	
8	Hoàng Văn Thắng	Không	0	0%	
9	Hoàng Anh Tùng	Không	0	0%	
10	Ngô Thị Trang	Không	0	0%	
11	Hoàng Anh Ngọc	Không	0	0%	
12	Nguyễn Thị Loan	Không	0	0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty. (Không có)

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Các nội dung trên đã được Công ty công bố thông tin và báo cáo với Sở Giao dịch Chứng khoán, đồng thời đăng tải trên trang website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG SƠN 532 M.S.D.N: 0401524441-C.T.C.P THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Trần Đức Tú

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các thành viên HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT, Y.9b.